TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày: 20 - 7 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Duy Phu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hằng

2. Ông Hoàng Ngọc Thành

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 30/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 06/7/2021 đối với bị cáo:

Lê Thành L, sinh năm 1986 tại thôn P, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn P, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Công L1 và bà Lý Thị L2, vợ Nguyễn Thị T1 và 02 con; Tiền án; tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 07/8/2007, Công an huyện Thanh Hà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với mức phạt 200.000 đồng; Ngày 06/9/2016, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Bị tạm giữ ngày 27/5/2021, chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 01/6/2021, có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Ngô Thị Xuân T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Hải Dương, Địa chỉ: Số 113, phố Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

+ Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu x, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;

2/ Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma tuý, khoảng 11h30', ngày 27/5/2021, L đi nhờ xe máy của anh Phạm Văn Q đến khu y, thị trấn Thanh Hà (không rõ địa điểm), L xuống xe bảo anh Q đứng ngoài đường đợi. L vào trong ngõ mua của người đàn ông không quen biết được một gói ma tuý với giá 100.000 đồng. L cầm gói ma tuý đi ra chỗ anh Q đứng đợi, bảo anh Q chở về nhà. Khoảng 11h45' cùng ngày, L đang đứng tại đường tỉnh 390, địa phận khu 5, thị trấn Thanh Hà thì bị phát hiện. L vứt gói ma tuý xuống đường và bỏ chạy thì bị bắt giữ, thu giữ tại vị trí mặt đường 01 gói giấy bạc.

Tại Kết luận giám định số 294/KLGĐ-PC09 ngày 28/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chắn bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì, ghi thu của Lê Thành L gửi đến giám định, tổng khối lượng 0,301g là ma túy, loại Heroin.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 29-6-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Lê Thành L về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố Bài bào chữa của người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo đồng ý với quan điểm của người bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Thành L phạm tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Thành L từ 18-21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma tuý hoàn lại sau giám định.

- Án phí: Do bị cáo là hộ cận nghèo miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bào chữa vắng mặt nhưng đã gửi bài bào chữa cho bị cáo và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Thành L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận*: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 27/5/2021, tại khu vực đường tỉnh 390 địa phận khu y, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, Lê Thành L đang cất giấu trái phép 0,301g Heroine để sử dụng thì bị bắt giữ.* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giấu trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội, đồng thời là nguyên nhân dẫn tới các bệnh hiểm nghèo và các loại tội phạm khác. Mặc dù, nhà nước cấm tàng trữ ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng bị cáo vẫn mua về sử dụng, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Nhất là trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Mặc dù, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã từng bị kết án, đã từng bị xử lý hành chính. Những tiền án, tiền sự này đã được xoá không làm căn cứ để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm nhưng thể hiện nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo. Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, điều kiện kinh tế, nhân thân của bị cáo, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,301g Heroin, hoàn lại sau giám định 0,249g là vật nhà nước cấm lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo không làm rõ được và Phạm Văn Q không biết Lê Thành L cất giấu trái phép ma túy không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Xử phạt bị cáo Lê Thành L 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 27/5/2021.

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,249 g Heroin hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong vật chứng.

(*Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà*)

4.Về án phí: Bị cáo được miễn án phí sơ thẩm hình sự.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp Hải Dương
- Viện kiểm sát tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Mạc Duy Phu